

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 40/2017/HSST.

Ngày 16-8-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Niệm;
2. Bà Phan Thị Ngọc Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Tống Phi Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 48/2017/HSST ngày 05/7/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2017/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trung Q, sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 3, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Phong P và bà Trần Kim T;

Tiền sự: Ngày 26/12/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố C ra Quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời gian 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND, ngày 29/6/2015 chấp hành xong.

Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2017 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bùi Thị Lệ T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn 4, xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Lê Văn T1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Phong P, sinh năm 1963; nơi cư trú: Khóm 3, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/5/2017, Nguyễn Trung Q gọi điện cho một người thanh niên tên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) thông qua số điện thoại 0902382023 hỏi mua ma túy, T2 hẹn Q đến khu vực cầu Phú Cường thuộc địa phận huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh để nhận ma túy. Q điều khiển xe mô tô biển số 47K1 – 07114 đến điểm hẹn gặp T2, T2 bán cho Q 01 bịch ma túy với số tiền 1.800.000 đồng, số ma túy này được đựng trong một bịch ni lông màu trắng. Mua ma túy xong, Q giấu bịch ma túy vào túi quần Jean phía sau, bên trái của Q để sử dụng dần rồi đến nhà trọ thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương nghỉ. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển số 47K1-07114 đem theo số ma túy này lên thị xã Đ, tỉnh Bình Phước để gặp bạn và xin việc làm. Đến 00 giờ 10 phút ngày 14/5/2017, Q đi trên đường ĐT741 đến địa phận thuộc ấp V, xã V, huyện Phú Giáo thì bị lượng lực tuần tra Công an huyện Phú Giáo phát hiện bắt quả tang tạm giữ Q cùng tang vật. Quá trình điều tra, Nguyễn Trung Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 253/MT-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ngày 18/05/2017 kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng là 1,8211 gam, có Methamphetamine; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ về việc ban hành danh mục các chất ma túy và tiền chất, có hàm lượng 76,73%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,8211 gam mẫu là 1,3973 gam. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng: 1,5584 gam.

Tại bản Cáo trạng số 43/QĐ-KSĐT, ngày 21/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Trung Q về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trung Q mức hình phạt tù 02 năm đến 03

năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái tàu bằng thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá); 01 mẫu vật sau giám định có trọng lượng 1,5584 gam đã được niêm phong. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng xanh.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Q thừa nhận ngày 14/5/2017, bị cáo đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo thống nhất với kết luận giám định về trọng lượng, hàm lượng chất ma túy (Methamphetamine), về tội danh, hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Phong Phú đã nhận lại tài sản và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Trung Q: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 14/5/2017, bị cáo Nguyễn Trung Q đang thực hiện hành vi vận chuyển ma túy từ thị xã B, tỉnh Bình Dương đến thị xã Đ, tỉnh Bình Phước khi đến đoạn đường ĐT741 thuộc ấp V, xã V, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị bắt quả tang.

Căn cứ bản kết luận giám định số 253/MT-PC54 ngày 18/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng là 1,8211 gam, có Methamphetamine; Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ về việc ban hành danh mục các chất ma túy và tiền chất, có hàm lượng 76,73%. Trọng lượng Methamphetamine trong 1,8211 gam mẫu là 1,3973 gam.

Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 1,3973 gam nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bị cáo đã đủ dấu hiệu

cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Trung Q về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại cho sức khỏe của bản thân mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, thay đổi bản thân làm người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật sau giám định Methamphetamine có trọng lượng 1,5584 gam; 01 cái tẩu bằng thủy tinh là tang vật của vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/5/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cái tẩu bằng thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá); 01 (một) mẫu vật sau giám định có trọng lượng 1,5584 gam đã được niêm phong.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng xanh.

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2017.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trung Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;	01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	01
- VKSND H. Phú Giáo;	01
- Công an H. Phú Giáo;	01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;	01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;	04
- Lưu: HS, VP.	02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Hữu Duyên

